TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2024/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 524/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023 về: "Tranh chấp về chia tài sản sau khi ly hôn".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1976.

Địa chỉ thường trú: Thôn A, xã B, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

* *Bị đơn:* Ông Hồ N, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Thôn A, xã B, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Hồ N thống nhất chia tài sản chung là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 39, tờ bản số 47, diện tích 99,2m^2 tọa lạc tại thôn A, xã B, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA …, số vào sổ cấp GCN: CS-… ngày 19 tháng 01 năm 2016.

2.2. Ông Hồ N được quyền quản lý, sử dụng toàn bộ thửa đất số 39, tờ bản số 47, diện tích 99,2m^2 tọa lạc tại thôn Như Xuân, xã B, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa và toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA …, số vào sổ cấp GCN: CS-… ngày 19 tháng 01 năm 2016.

2.3. Ông Hồ N có trách nhiệm thanh toán lại bằng tiền cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) theo thời hạn như sau:

- Lần 01, vào ngày 30/3/2024: thanh toán 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

- Lần 02, vào ngày 30/11/2024: thanh toán 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Ông Hồ N có quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp, đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đối với thửa đất số 39, tờ bản số 47, diện tích 99,2m2 tọa lạc tại thôn A, xã B, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa sau khi hoàn thành nghĩa vụ thi hành án số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng. Ông Hồ N chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho ông Hồ N. Do đó, tổng số án phí mà bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0011678 ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, bà Nguyễn Thị Thu H được nhận lại số tiền chênh lệch là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***** Quy định chung:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Triều